## MÔN TOÁN

## Bài 40. CHIA MỘT SỐ THẬP PHÂN CHO MỘT SỐ THẬP PHÂN

##### I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

-HS thực hiện được phép chia hai số thập phân.

-Vận dụng giải quyết vấn đề đơn giản.

-HS có cơ hội để phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, mô hình hoá toán học, giải quyết vấn đề toán học và các phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái.

##### II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

**1.GV:** Hình ảnh cho phần Khởi động.

**2.HS:** SGK, vở ghi chép, bảng con.

##### III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Hoạt động Mở đầu (5’)** | |
| * GV có thể cho HS chơi “Hỏi nhanh – Đáp gọn”.   + Khi nhân (hay chia) cả số bị chia và số chia với (cho) cùng một số (khác 0) thì tích (hay thương) thế nào?  + Nhân nhẩm một số thập phân với 10; 100, ta làm sao cho nhanh?  + Chia một số thập phân cho một số tự nhiên, cần lưu ý điều gì?  + Chia một số tự nhiên cho một số thập phân ta cần lưu ý điều gì?   * GV trình chiếu (hoặc treo) hình ảnh phần Khởi động. | + Không đổi.  + Chuyển dấu phẩy sang phải 1; 2;3;… chữ số.  + Thứ tự thực hiện phép chia: **Chia phần nguyên**  **🡪** **Viết dấu phẩy 🡪** **Chia phần thập phân**.  + **Số chữ số 0** viết thêm vào bên phải số bị chia bằng với **số chữ số** ở phần thập phân của số chia.  – HS quan sát và viết phép tính: **4,24 : 1,6 = ?**  🡪 HS chuyển về dạng phép chia cho số tự nhiên mà các em đã học. |
| 🡪 GV ghi trên bảng lớp  4,26 : 1,6 = (4,26 x 10) : (1,6 x 10)  = 42,6 : 16  🡪 GV dẫn vào bài mới. |  |
| **2.Hoạt động Hình thành kiến thức mới (15’)** | |
| **Ví dụ 1: Phép chia 4,24 : 1,6 = ?**  – GV nêu vấn đề: Đặt tính rồi tính  4,24 : 1,6 = ? | – HS **thảo luận**: Thực hiện phép chia. |
| – Sửa bài, HS **trình bày** cách làm  GV hệ thống lại cách làm như SGK và giới thiệu cách đặt tính và tính.  + **Đặt tính**?  GV có thể giải thích: vì 1,6 × 10 = 16 nên 4,24 cũng phải nhân với 10 🡪 Khi nhân nhẩm với 10, chuyển dấu phẩy sang phải một chữ số.  + **Tính**? | – HS **trình bày** cách làm  🡪 Cả lớp làm lại (bảng con) theo hướng dẫn của GV.  + **Đặt tính**: Viết số bị chia bên trái, số chia bên phải, kẻ các gạch dọc và ngang.  **Đếm** số chữ số ở phần thập phân của số chia  🡪 Phần thập phân của 1,6 có một chữ số  🡪 **Chuyển** dấu phẩy ở số bị chia sang bên phải một chữ số (4,24) được 42,4.  **Bỏ** dấu phẩy ở số chia (1,6) được 16.  + **Tính** (từ trái sang phải): Phép chia: 42,4 : 16   * 42 **chia** 16   🡪 Ước lượng: 40 : 20 = 2; 16 × 2 = 32 |
| + GV hướng dẫn HS thử lại.  **Ví dụ 2: Phép chia: 6,3 : 0,42 = ?**  – Sửa bài, vài nhóm HS **trình bày** (có thể chọn các nhóm có kết quả khác nhau 🡪 tạo tình huống sư phạm 🡪 GV hướng dẫn cả lớp làm lại (bảng con).  + **Đặt tính**? | 🡪 42 : 16 được 2, viết 2;  2 **nhân** 6 bằng 12; 12 **trừ** 12 bằng 0, viết 0,  nhớ 1; 2 **nhân** 1 bằng 2, thêm 1 bằng 3; 4 **trừ** 3 bằng 1, viết 1.  Viết dấu phẩy vào thương vừa tìm được (bên phải 2).   * **Hạ** 4, được 104; 104 chia 16   🡪 Ước lượng: 100 : 20 được 5; 16 × 5 = 80  🡪 Phải tăng thương thành 6 (16 × 6 = 96)  🡪 104 **chia** 16 được 6, viết 6;  6 **nhân** 6 bằng 36; 44 **trừ** 36 bằng 8, viết 8,  nhớ 4; 6 **nhân** 1 bằng 6, thêm 4 bằng 10; 10 **trừ** 10 bằng 0, viết 0.   * **Thêm 0** vào bên phải số dư 8, được 80; 80   chia 16  🡪 Ước lượng: 80 : 20 = 4; 16 × 4 = 64   Phải tăng thương thành 5 (16 × 5 = 80)  🡪 80 **chia** 16 được 5, viết 5;  5 **nhân** 6 bằng 30; 30 trừ 30 bằng 0, viết 0,  nhớ 3; 5 **nhân** 1 bằng 5, thêm 3 bằng 8; 8 trừ 8 bằng 0, viết 0.  4,24 : 1,6 = 2,65  + 2,65 × 1,6 = 4,24   * HS (nhóm đôi) **nhận biết** nhiệm vụ rồi   **thảo luận**  🡪 Thực hiện theo quy trình  🡪 Thực hiện cá nhân (bảng con).   * Vài nhóm HS **trình bày**   🡪 Cả lớp làm lại (bảng con) theo hướng dẫn của GV.  + **Đặt tính**: Viết số bị chia bên trái, số chia bên phải, kẻ các gạch dọc và ngang.  **Đếm** số chữ số ở phần thập phân của số chia  🡪 Phần thập phân của 0,42 có hai chữ số 🡪 **Chuyển** dấu phẩy của số bị chia sang phải hai chữ số (6,3) được 630.  **Bỏ** dấu phẩy ở số chia (0,42) được 42. |
| + **Tính**?  + GV hướng dẫn HS thử lại.   * GV: Ở bài đặt tính rồi tính với phép chia hai số thập phân, cần lưu ý điều gì?   Muốn chia số thập phân cho số thập phân, ta làm sao?  *Lưu ý:*  + Nếu chữ số ở phần thập phân của số bị chia ít hơn số chữ số ở phần thập phân của số chia 🡪 Viết thêm chữ số 0.  + Nếu phép chia còn dư, ta có thể viết **dấu phẩy** vào bên phải số thương và viết thêm chữ số 0 vào bên phải số dư rồi tiếp tục chia.   * GV chỉ vào phép tính hàng dọc. | + **Tính** (từ trái sang phải):  Phép chia: 630 : 42   * 63 **chia** 42 được 1, viết 1; 1 **nhân** 42 bằng 42; 63 **trừ** 42 bằng 21, viết 21. * **Hạ** 0, được 210; 210 chia 42   🡪 Ước lượng: 200 : 40 = 5; 42 × 5 = 210  🡪 210 **chia** 42 được 5, viết 5; 5 **nhân** 2 bằng 10; 10 **trừ** 10 bằng 0, viết 0 nhớ 1; 5 **nhân** 4 bằng 20, thêm 1 bằng 21; 21 **trừ**  21 bằng 0, viết 0.  6,3 : 0,42 = 15  + 15 × 0,42 = 6,3  – Vị trí dấu phẩy của số bị chia.  Muốn chia một số thập phân cho một số thập phân, ta làm như sau:   * **Đếm** xem có bao nhiêu chữ số ở phần thập phân của số chia thì **chuyển** dấu phẩy ở số bị chia sang bên phải bấy nhiêu chữ số. * **Bỏ** dấu phẩy ở số chia rồi thực hiện phép chia như chia các số tự nhiên.   – HS nói cách tính. |
| **3.Hoạt động Luyện tập – Thực hành** | |
| ***Thực hành***  **Bài 1:**  – Khi sửa bài, GV khuyến khích HS **nói** cách tính.  *Lưu ý:*  + GV cũng có thể đọc lần lượt từng phép chia cho HS thực hiện vào bảng con.  + GV luôn nhận xét và chỉnh sửa việc đặt tính và tính 🡪 Vị trí dấu phẩy ở số bị chia. | – HS thực hiện (cá nhân) trên bảng con.  a) b)  c) d)  – HS **nói** cách tính. |
| **4. Hoạt động Vận dụng – Trải nghiệm** | |
| ***Luyện tập***  **Bài 1:**  – Khi sửa bài, GV **khuyến khích** HS **giải thích** cách chọn phép tính. | -HS **xác định** bài toán **cho biết gì**, bài toán **hỏi gì**.   * HS **thực hiện** cá nhân. |
|  | Bài giải  7,8 : 0,52 =15  Con thỏ cần nhảy 15 bước.  – HS **giải thích** cách chọn phép tính. Ví dụ:  0,52 m: 1 bước 7,8 m: .?. bước  🡪 Đây là bài toán liên quan đến việc chia theo nhóm 🡪 Chọn phép tính chia. |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………